

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 83/2017/HSPT

Ngày: 29-9-2017

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Minh Hương

Các thẩm phán:

1. Ông Võ Đình Nghị

2. Ông Trần Đình Long

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Quốc Huy; Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Tân; Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 101/2017/HSPT ngày 08/9/2017 đối với bị cáo Phạm Văn T do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 12/2017/HSST ngày 25/7/2017 của Tòa án nhân dân huyện Cát Tiên.

Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: **Phạm Văn T**, sinh năm 1975 tại Nam Định; Nơi ĐKKHKT và cư trú: Tổ dân phố 9, thị trấn CT, huyện T, tỉnh Lâm Đồng; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: Lớp 9/12; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Phạm Văn H và bà Phạm Thị N; Vợ: Nguyễn Thị D. Con: Có 01 người con, sinh năm 2000; Tiền án; tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 23/3/2017 đến ngày 25/3/2017 được thay thế biện pháp ngăn chặn Cầm đi khỏi nơi cư trú. Vắng mặt (bị cáo có đơn xin xét xử vắng mặt).

Trong vụ án còn có bị cáo Đặng Văn Th, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị D không kháng cáo, vụ án không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 23 giờ 35 phút ngày 22/03/2017, Nguyễn Thành T1 gọi điện thoại cho Phạm Văn T để hỏi mua 01 tốp ma túy đá và được Phạm Văn T đồng ý, T1 hẹn địa điểm giao nhận ma túy là đoạn đường gần nhà nghỉ MH thuộc đường TL, tổ dân phố 12, thị trấn CT. Sau đó, Phạm Văn T điều khiển xe mô tô hiệu HONDA, biển kiểm soát 49M1- 081.38 đến gặp và mua của 01 đối tượng

bên xã ĐL, huyện TP, tỉnh Đồng Nai 05 tốp ma túy đá với số tiền 1.000.000 đồng và điều khiển xe đến điểm hẹn để bán ma túy đá cho T1. Tại điểm hẹn, Phạm Văn T lấy 01 tốp ma túy đá bán cho T1 với giá 350.000 đồng thì bị lực lượng Công an huyện Cát Tiên bắt quả tang cùng tang vật. Tại cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cát Tiên, Phạm Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như trên.

Trong quá trình điều tra, Phạm Văn T khai nhận 06 lần bán ma túy đá cho Đặng Văn Th, qua điều tra Đặng Văn Th khai nhận 06 lần mua ma túy đá của Phạm Văn T rồi về chia nhỏ bán cho các con nghiện nhằm thu lợi bất chính.

Vật chứng thu giữ gồm: Số tiền 1.350.000 đồng; 05 đoạn ống nhựa màu xanh-trắng, được hàn kín hai đầu, bên trong có chứa tinh thể rắn màu trắng dạng đá; 01 xe mô tô hiệu Honda màu trắng- đỏ, Biển kiểm soát: 49M1-081.38; 02 điện thoại di động hiệu Nokia.

Qua khám xét khẩn cấp tại chỗ ở của Phạm Văn T, Cơ quan Công an thu giữ được gồm: 02 bịch ny lông nhựa màu trắng, bên trong chứa các cục tinh thể màu trắng, dạng đá; Số tiền 22.950.000 đồng; 06 sổ tiết kiệm để có dấu đỏ của Ngân hàng thương mại cổ phần bưu điện Liên Việt, chi nhánh Lâm Đồng, Phòng giao dịch bưu điện Cát Tiên; 39 ống thủy tinh màu trắng, hình chữ U, một đầu hình bầu, được đựng trong một bịch ny lông màu đen, bên ngoài quấn băng keo màu vàng; 04 đoạn ống nhựa các loại, kích thước 02cm x 0,5cm, một đầu được hàn kín, một đầu để hở.

Tại bản kết luận giám định số 618/GĐ-PC54 ngày 24/3/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng kết luận: Mẫu tinh thể đựng trong 05 đoạn ống hút nhựa được niêm phong gửi giám định khối lượng 0,6476g là Methamphetamine; Mẫu tinh thể đựng trong 02 gói nylon được niêm phong gửi giám định khối lượng 13,8504g là Methamphetamine. Methamphetamine nằm trong danh mục II, STT: 67, Nghị định 82/2013/NĐ-CP ngày 19/07/2013 của Chính Phủ.

Qua quá trình điều tra, xét thấy 06 sổ tiết kiệm và số tiền 22.950.000 đồng là tài sản hợp pháp của chị Nguyễn Thị D, không liên quan đến vụ án, việc trả lại tài sản không gây cản trở cho quá trình giải quyết vụ án nên căn cứ vào Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cát Tiên đã ra quyết định trả lại tài sản cho chủ sở hữu. Đối với số tang vật còn lại và 02 phong bì đựng mẫu vật sau giám định cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cát Tiên đã chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự huyện Cát Tiên.

Ngoài lần bán ma túy đá cho Nguyễn Thành T1 bị bắt quả tang vào ngày 22/3/2017, Phạm Văn T còn bán ma túy đá cho Nguyễn Thành T1, Trịnh Duy L và Đặng Văn Th, các lần cụ thể như sau:

- Vào ngày 20/03/2017, Phạm Văn T bán ma túy đá cho Nguyễn Thành T1 03 lần, mỗi lần 01 tốp với tổng số tiền 900.000 đồng, số ma túy trên Tâm đem về sử dụng cho bản thân.

- Trong tháng 3/2017, Phạm Văn T bán ma túy đá cho Trịnh Duy L 02 lần, mỗi lần 01 tép với tổng số tiền 900.000 đồng, số ma túy trên L đem về sử dụng cho bản thân.

- Phạm Văn T bán ma túy đá cho Đặng Văn Th 06 lần:

Lần thứ nhất: Vào tháng 11/2016 Đặng Văn Th dùng điện thoại di động gọi hỏi mua của Phạm Văn T 01 tép ma túy đá và được T đồng ý, hai bên hẹn địa điểm giao nhận ma túy là khu vực đường TL, thuộc tổ dân phố 13, thị trấn CT. Tại đây, Phạm Văn T đã bán cho Đặng Văn Th 01 tép ma túy đá với giá 500.000 đồng. Số ma túy đá trên Đặng Văn Th đem về phân nhỏ thành hai tép bán lại cho Dương Tuấn A 02 lần, mỗi lần 01 tép với giá tổng số tiền 750.000 đồng.

Lần thứ hai: Vào tháng 02/2017 Phạm Văn T bán cho Đặng Văn Th 01 tép ma túy đá với giá 500.000 đồng tại nhà ở của Phạm Văn T. Số ma túy trên Đặng Văn Th đem về phân nhỏ thành hai tép và bán lại cho Nguyễn Trà G 01 tép với số tiền 200.000 đồng, số ma túy còn lại Đặng Văn Th sử dụng cho bản thân.

Lần thứ ba: Vào cuối tháng 02/2017 Phạm Văn T bán cho Đặng Văn Th 01 tép ma túy đá với giá 500.000 đồng, lần này tại nhà Phạm Văn T. Số ma túy trên Đặng Văn Th đem về phân nhỏ thành hai tép và để lại một ít để Th sử dụng cho bản thân, sau đó Đặng Văn Th đem bán cho Nguyễn Văn B 02 lần mỗi lần 01 tép với tổng số tiền 550.000 đồng.

Lần thứ tư: Cũng vào tháng 02/2017 Phạm Văn T đã bán cho Đặng Văn Th 01 tép ma túy đá với giá 500.000 đồng tại đường TL, thuộc tổ dân phố 13, thị trấn CT, số ma túy trên Đặng Văn Th đem về sử dụng cho bản thân.

Lần thứ năm: Ngày 07/03/2017 Phạm Văn T đã bán cho Đặng Văn Th 01 tép ma túy đá với giá 500.000 đồng tại nhà ở của Phạm Văn Th. Số ma túy trên Đặng Văn Th đem về phân nhỏ thành hai tép và bán lại cho Đinh Hoàng H 02 lần, mỗi lần 01 tép với tổng số tiền 700.000 đồng.

Lần thứ sáu: Ngày 14/03/2017 Phạm Văn T đã bán cho Đặng Văn Th 01 tép ma túy đá với giá 500.000 đồng tại đường TL, thuộc tổ dân phố 13, thị trấn CT. Số ma túy này Đặng Văn Th đem về phân nhỏ thành hai tép và bán lại cho Cáp Trọng G 02 lần, mỗi lần 01 tép với tổng số tiền 700.000 đồng.

Đặng Văn Th đã sử dụng 01 điện thoại di động và 01 xe mô tô làm công cụ phương tiện phạm tội. Tuy nhiên, hiện số công cụ trên cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cát Tiên không thu giữ được.

Tuy các lần mua bán ma túy nêu trên Cơ quan điều tra không bắt được quả tang nhưng lời khai giữa Phạm Văn T và lời khai Nguyễn Thành T1, Trịnh Duy L, Đặng Văn Th; lời khai giữa Đặng Văn Th và Dương Tuấn A, Nguyễn Trà G, Nguyễn Văn B, Đinh Hoàng H, Cáp Trọng G là hoàn toàn phù hợp.

Về nguồn gốc số ma túy đá: Phạm Văn T khai nhận đã mua của Nguyễn Thanh S 09 tép ma túy đá, mua của Nguyễn Văn Đ 05 tép và 02 bịch ma túy đá

và mua của 01 đối tượng tên C ở thành phố Hồ Chí Minh 01 bạch ma túy đã nhằm mục đích bán lại để thu lợi bất chính.

Bản án số 12/2017/HSST ngày 25/7/2017 của Tòa án nhân dân huyện Cát Tiên tuyên bố các bị cáo Phạm Văn T và Đặng Văn Th phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194; điểm o, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 47; Điều 33 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Phạm Văn T 06 (sáu) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt để thi hành án.

Xử phạt bị cáo Đặng Văn Th 05 (năm) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 29/3/2017.

Bản án còn xử lý vật chứng, án phí và tuyên quyền kháng cáo.

Ngày 02/8/2017 bị cáo Phạm Văn T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, xuất trình Huân chương kháng chiến hạng nhất của bố bị cáo. Bị cáo có đơn xin xét xử vắng mặt vì đang nằm viện để chạy thận.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bởi lẽ ma túy là chất gây nghiện làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến đời sống sức khỏe con người, việc mua bán ma túy sẽ là nguyên nhân phát sinh các tội phạm khác nên Nhà nước bằng nhiều hình thức tuyên truyền toàn dân phòng chống các tệ nạn xã hội trong đó có tệ nạn ma túy, nhưng do lợi ích bản thân bị cáo đã bất chấp thực hiện hành vi mua bán ma túy nhiều lần, khối lượng chất ma túy thu giữ của bị cáo là nhiều, Cấp sơ thẩm tuyên bố bị cáo phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 2 Điều 194 là hoàn toàn có căn cứ, đúng pháp luật.

Về áp dụng hình phạt thì cấp sơ thẩm đã xem xét tính chất, mức độ hành vi, các tình tiết giảm nhẹ để xử phạt bị cáo dưới khung hình phạt là phù hợp. Tuy nhiên, tại giai đoạn xét xử phúc thẩm, bị cáo xuất trình Huân chương kháng chiến của bố bị cáo, đây là tình tiết giảm nhẹ mới, bản thân bị cáo bị bệnh suy thận giai đoạn nặng đang nằm chạy thận tại bệnh viện, nên bị cáo có đơn xin xét xử vắng mặt. Do vậy, chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm giảm một phần hình phạt cho bị cáo nhằm thể hiện chính sách nhân đạo của pháp luật xã hội chủ nghĩa.

Về án phí: Do kháng cáo của bị cáo được chấp nhận, nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 248; điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật tố tụng hình sự.

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Văn T, sửa Bản án sơ thẩm số 12/2017/HSST ngày 25/7/2017 của Tòa án nhân dân huyện Cát Tiên về phần quyết định hình phạt đối với bị cáo Phạm Văn T.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194; điểm o, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 47; Điều 33 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Phạm Văn T 05(năm) năm 6 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt để thi hành án được trừ đi thời gian tạm giữ từ ngày 23/3/2017 đến ngày 25/3/2017.

2. Về án phí: Áp dụng điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Phạm Văn T không phải chịu 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND, CA cấp sơ thẩm;
- VKS tỉnh Lâm Đồng;
- Bị cáo;
- Phòng GĐKT;
- Sở tư pháp;
- Thi hành án;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Hoàng Thị Minh Hương

